TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HS-ST
Ngày: 20/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Việt Tú - nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu

Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa - Nghề nghiệp giáo viên. Chức vụ: Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Tình Cương, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Kiều Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đđiện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thật - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Trọng Đ**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 17/10/2008 (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 02 tháng) tại huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu Xóm D, xã S (nay là xã P), huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Trọng L và bà Trần Thị Trường X; vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/02/2025 cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

(Có mặt).

Người Đđiện hợp pháp của bị cáo Đ: Anh Ngô Trọng L (Là bố đẻ của bị cáo), sinh năm 1976, địa chỉ: Khu Xóm D, xã P, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Trọng Đ: Bà Bùi Thu Hà – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Ngô Trọng L (Là bố đẻ của bị cáo), sinh năm 1976;

Địa chỉ: Khu Xóm D, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt)

- Anh Hoàng Trung H, sinh năm 2005;

Địa chỉ: Khu Xóm C, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt)

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Quốc H, sinh ngày 19/6/2006;

Địa chỉ: Khu G, xã S(nay là xã P), huyện C, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/12/2024, tại đường đê tả ngòi me thuộc khu Xóm D, xã S (nay là xã P), huyện C, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác của Công an huyện Cẩm Khê phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19AA-031.38, trên xe có một túi nilon màu đen có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra nam thanh niên khai nhận tên là Ngô Trọng Đ, sinh ngày 17/10/2008 ở khu Xóm D, xã Sơn Tình, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Đtự nguyện giao nộp 68 (sáu mươi tám) vật đều có đặc điểm ống hình trụ tròn được cuốn bằng giấy, chiều dài khoảng 13cm, đường kính khoảng 4cm, một đầu gắn 01 dây dẫn màu bạc. Đkhai nhận đây là pháo nổ Đ tự quấn, đang mang đi bán thì bị cơ quan công an phát hiện. Ngoài ra, Cơ quan công an còn tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A12 màu đen, bên trong lắp sim số thuê bao 0941.689.017 và sim số thuê bao 0867.697.268, bị vỡ màn hình; **01 (một)** xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, biển kiểm soát 19AA-031.38, không có gương chiếu hậu, không có hai cánh yếm. Đối với 68 (sáu mươi tám) vật hình trụ tròn, Cơ quan điều tra niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông theo quy định.

Cùng ngày, Ngô Trọng Đ tự nguyện giao nộp: **01 (một)** hộp nhựa, nắp màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, trên nắp hộp có dán giấy ghi chữ "NA" [hộp số 01]; 01 (một) hộp nhựa, nắp màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu vàng, trên nắp hộp có dán giấy ghi chữ "Lưu huỳnh" [Hộp số 02]; 01 (một) hộp nhựa, nắp màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu đen, trên nắp hộp có dán giấy ghi chữ "Than xay" [Hộp số 03]; 01 (một) hộp nhựa, nắp màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, trên nắp hộp có dán giấy ghi chữ "$KClO_3$" [hộp số 04]; 01 (một) túi nilon, bên trong có chứa chất bột màu đen; 01 (một) thìa bằng kim loại; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) cuốn màng bọc thực phẩm; 10 (mười) đoạn dây dẫn màu bạc dài khoảng 15cm. Đ trình bày: Đây là các đồ vật của Đ , Đ sử dụng để

chế tạo pháo nổ. Đối với 04 (bốn) hộp nhựa, 01 (một) túi nilon có chứa chất bột và 10 (mười) đoạn dây dẫn, Cơ quan điều tra niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cẩm Khê thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Trọng Đ. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 21/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cẩm Khê ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 1355, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định 68 (sáu mươi tám) vật hình trụ tròn, 04 (bốn) hộp nhựa, 01 (một) túi nilon có chứa chất bột và 10 (mười) đoạn dây dẫn tạm giữ của Ngô Trọng Đ.

Tại Kết luận giám định số 1711/KLGĐ ngày 22/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

- 68 (sáu mươi tám) vật hình trụ tròn được cuốn bằng giấy có một đầu gắn với 01 đoạn dây dẫn gửi đến giám định, đều là pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ); có tổng khối lượng là 7,3kg (bảy phẩy ba kilôgam).

- Chất bột màu trắng chứa bên trong hộp nhựa thứ nhất (đánh số 01) gửi đến giám định là Natri benzoat, có khối lượng là 0,5kg (không phẩy năm kilôgam).

- Chất bột màu vàng chứa bên trong hộp nhựa thứ hai (đánh số 02) gửi đến giám định là Lưu huỳnh (S), có khối lượng là 0,5kg (không phẩy năm kilôgam).

- Chất bột màu đen chứa bên trong hộp nhựa thứ ba (đánh số 03) gửi đến giám định là **C** (cacbon), có khối lượng là 0,45kg (không phẩy bốn lăm kilôgam).

- Chất bột màu trắng chứa bên trong hộp nhựa thứ tư (đánh số 04) gửi đến giám định là Kali clorat ($KClO_3$), có khối lượng là 0,5kg (không phẩy năm kilôgam).

- Chất bột màu đen chứa bên trong 01 túi nilon gửi đến giám định là thuốc pháo, có khối lượng là 0,25kg (không phẩy hai lăm kilôgam).

- 10 đoạn dây dẫn có chiều dài 15cm gửi đến giám định là **dây ngòi pháo**, có gối lượng 08 gam (tám gam).

Các chất Natri benzoat, $KClO_3$ (Kali clorat), C (cacbon), S (lưu huỳnh) là các chất có trong thành phần thuốc pháo.

Pháo nổ, pháo hoa nổ được quy định trong Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.

* *Hoàn lại:* 6,5 kilôgam vật hình trụ tròn được cuốn bằng giấy có 01 đầu gắn với 01 đoạn dây dẫn; 0,4 kilôgam chất bột màu trắng chứa trong lọ số 01; 0,4 kilôgam chất bột màu vàng chứa trong lọ số 02; 0,4 kilôgam chất bột màu đen chứa trong lọ số 03; 0,4 kilôgam chất bột màu trắng chứa trong lọ số 04; 0,2 kilôgam chất

bột màu đen chứa trong 01 túi nilon; 07 dây dẫn; cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tất cả được niêm phong dán kín trong hộp catton đựng mẫu vật gửi giám định, bên ngoài hộp catton có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của những người có liên quan.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Cẩm Khê đã làm rõ:

Khoảng đầu tháng 12 năm 2024, Hoàng Trung H, sinh năm 2005 ở khu Xóm C, xã S (nay là xã P), huyện C, tỉnh Phú Thọ sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook "Hoàng Hà" gọi qua ứng dụng "Messeger" đến tài khoản của Ngô Trọng Đ (tên tài khoản "Ngô Trọng Đ") hỏi mua pháo nổ tự chế. Hai bên thoả thuận Đsẽ bán cho Hà 10kg pháo nổ tự chế với giá 400.000 đồng/kg, hẹn đến ngày 21/12/2024 Đsẽ giao pháo nổ cho Hà. Sau đó, Đsử dụng điện thoại di động lên mạng học cách làm pháo nổ tự chế; Đ đặt mua các nguyên liệu để làm pháo nổ (gồm Natri benzoat, Kali Clorat, Cacbon, Lưu huỳnh) với số tiền 350.000 đồng trên mạng và nhận hàng qua đơn vị vận chuyển (Đđã xoá hết thông tin liên quan đến việc mua các nguyên liệu này, không nhớ thông tin của người bán cũng như đơn vị vận chuyển). Khoảng một tuần sau, Đ nhận hàng do đơn vị vận chuyển giao gồm 04 (bốn) hộp nhựa, trong đó: 01 (một) hộp nhựa, nắp màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, trên nắp hộp có dán giấy ghi chữ "NA" (là Natri benzoat); 01 (một) hộp nhựa, nắp màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu vàng, trên nắp hộp có dán giấy ghi chữ "Lưu huỳnh" (là Lưu huỳnh); 01 (một) hộp nhựa, nắp màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu đen, trên nắp hộp có dán giấy ghi chữ "Than xay" (là Cacbon); 01 (một) hộp nhựa, nắp màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, trên nắp hộp có dán giấy ghi chữ "$KClO_3$" (là Kali Clorat). Trong thời gian từ ngày 17/12/2024 đến ngày 21/12/2024, trong lúc gia đình Đđi vắng hết chỉ có Đ ở nhà, Đmột mình làm được 68 (sáu mươi tám) quả pháo nổ bằng cách: Sử dụng thìa kim loại để làm thuốc pháo bằng cách trộn các chất bột theo tỉ lệ 06 thìa $KClO_3$: 05 thìa Cacbon : 02 thìa Lưu huỳnh. Làm dây dẫn bằng cách trải nilon màng bọc thực phẩm ra sau đó dải thuốc pháo và Natri benzoat thành một đường nhỏ có chiều dài khoảng 15cm rồi quấn lại thành dây. Sử dụng kéo kim loại cắt giấy thành các tờ bằng nhau rộng khoảng 13cm rồi quấn thành các hình trụ tròn rỗng ở giữa, dùng keo cố định các tờ giấy lại với nhau thành các ống có đường kính khoảng 04cm rồi lấy giấy bịt một đầu ống, cho thuốc pháo vào khoảng trống bên trong đến gần đầy ống rồi cho dây dẫn vào giữa ống, nhỏ keo để bịt đầu ống và cố định dây dẫn. Khoảng 14 giờ ngày 21/12/2024, Đsử dụng xe mô tô biển kiểm soát 19AA-031.38 chở số pháo nổ tự chế nêu trên (giấu trong túi nilon màu đen) để mang đi bán cho Hà nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác của Công an huyện Cẩm Khê phát hiện như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Trọng Đ trình bày: Sau khi hỏi mua pháo nổ tự chế khoảng 2-3 ngày, Hoàng Trung H đi cùng anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 2006 ở khu Xóm C, xã S(nay là xã P), huyện C, tỉnh Phú Thọ đến nhà Đ. H đặt cọc cho Đ

số tiền 500.000 đồng. Đến ngày 21/12/2024, Hà gọi điện cho Đ qua ứng dụng "Messenger" nhắc Đ giao pháo cho H. Tuy nhiên Hoàng Trung H chỉ thừa nhận có liên hệ để đặt mua pháo nổ tự chế của Đ, trình bày không có sự việc đến nhà Đđể đưa tiền đặt cọc cũng như không gọi điện cho Đ nhắc giao pháo cho H vì H xem trên mạng thấy việc đốt pháo nguy hiểm và vi phạm pháp luật nên Hà không có ý định mua pháo nữa, do đó Hà không liên hệ với Đ nữa. Nguyễn Quốc H trình bày không đi đến nhà Đ như Đtrình bày, không biết việc mua bán, đặt cọc giữa H và Đ như thế nào.

Kiểm tra điện thoại di động của Ngô Trọng Đ không có thông tin liên quan. Đ trình bày bản thân Đđã xoá hết các thông tin liên quan đến việc mua nguyên liệu cũng như trao đổi mua bán pháo nổ tự chế với H. Đối với điện thoại di động của Hoàng Trung H, H trình bày: chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A15 màu đen, H đã làm rơi trên đường tại xã S(nay là xã P), huyện C vào ngày 20/12/2024. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, tìm kiếm các vị trí đường nơi H làm rơi nhưng không có kết quả.

Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tôi *"Sản xuất, buôn bán hàng cấm"* của bản thân và không có lời bào chữa nào khác.

Cáo trạng số: 10/CT -VKSCK ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Ngô Trọng Đ về tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà Đdiện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 179, Điều 12, Điều 119, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên; điểm a, c khoản 1, khoản 2, Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Trọng Đ phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Ngô Trọng Đ từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Trọng Đ thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Giao bị cáo Ngô Trọng Đ cho UBND xã P, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời

gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã P nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Ngô Trọng Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ngô Trọng Đ.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho anh Ngô Trọng L 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, BKS: 19AA-031.38 xe không có gương chiếu hậu, không có 02 cánh yếm đã cũ.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A12 màu đen bị vỡ màn hình của Ngô Trọng Đ.

- Tịch thu tiêu hủy 6,5 (sáu phẩy năm) kilôgam vật hình trụ tròn được cuốn bằng giấy có 01 đầu gắn với 01 đoạn dây dẫn; 0,4 (không phẩy bốn) kilôgam chất bột màu trắng chứa trong lọ số 01; 0,4 (không phẩy bốn) kilôgam chất bột màu vàng chứa trong lọ số 02; 0,4 (không phẩy bốn) kilôgam chất bột màu đen chứa trong lọ số 03; 0,4 (không phẩy bốn) kilôgam chất bột màu trắng chứa trong lọ số 04; 0,2 (không phẩy hai) kilôgam chất bột màu đen chứa trong 01 túi nilon; 07 (bẩy) dây dẫn; cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; tất cả được niêm phong dán kín có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) thìa bằng kim loại và 01 (một) cuộn màng bọc thực phẩm thu giữ của Ngô Trọng Đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/02/2025 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê và công an huyện Cẩm Khê. Hiện vật chứng đang được bảo quản tại kho K98/ Phòng Kỹ thuật/ Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ngô Trọng Đ.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Ngô Trọng Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa người Đdiện hợp pháp cho bị cáo và cũng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - anh Ngô Trọng Ltrình bày: Anh là bố đẻ của bị cáo Đ. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, BKS: 19AA-031.38 xe không có gương chiếu hậu, không có 02 cánh yếm đã cũ là xe của anh. Anh không biết việc bị cáo Đ dùng chiếc xe mô tô trên để đi bán pháo nổ. Việc bị cáo sản xuất pháo, gia đình anh không biết, bản thân Đhiện đang là học sinh. Bản cáo trạng truy tố bị cáo Đvề tội

"Sản xuất, buôn bán hàng cấm" là đúng. Tại phiên tòa anh đề nghị HĐXX cho anh được xin lại chiếc xe mô tô trên và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Người bào chữa cho bị cáo Đ- bà Bùi Thu Hà có quan điểm: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận gì. Bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo có ông nội, bà nội được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến, có bố là anh L có nhiều thành tích trong công tác nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội để xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi sản xuất, buôn bán hàng pháo nổ của bị cáo là sai trái pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Ngô Trọng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/12/2024, tại khu Xóm D, xã S(nay là xã P), huyện C, tỉnh Phú Thọ, Ngô Trọng Đ sinh ngày 17/10/2008 (đến thời điểm phạm tội bị cáo 16 tuổi 02 tháng) có hành vi tàng trữ 7,3 kilôgam pháo nổ để bán cho Hoàng Trung H nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan công an phát hiện; vật chứng thu giữ: 68 (sáu mươi tám) vật đều có đặc điểm ống hình trụ tròn được cuốn bằng giấy, chiều dài khoảng 13cm, đường kính khoảng 4cm, một đầu gắn 01 dây dẫn màu bạc. Trước đó, từ ngày 17/12/2024 đến ngày 21/12/2024, tại nhà của Ngô Trọng Đ ở khu Xóm D, xã S (nay là xã P), huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, Đcó hành vi làm thủ công sản xuất 7,3 kilôgam pháo nổ. Ngoài ra, Đcòn có hành vi tàng trữ 0,5 kilôgam Natri benzoat, 0,5 kilôgam Lưu huỳnh (S), 0,45 kilôgam Cacbon (C), 0,5 kilôgam Kali clorat ($KClO_3$), 0,25 kilôgam thuốc pháo, 08 gam dây dẫn nhằm sản xuất trái phép

pháo nổ. Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, biên bản sự việc, vật chứng đã thu giữ cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Ngô Trọng Đ: phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Điều 190 Bộ luật Hình sự quy định:

1. *Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

……

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định của pháp luật xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về pháo nổ nói riêng, hàng cấm nói chung tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ, nguy hiểm đối với bản thân bị cáo cũng như những người sinh sống trong cùng khu vực nên cần phải đưa bị cáo ra xét xử và có mức hình phạt tương xứng mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bà nội được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất, ông nội được tặng huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì, có bố là Ngô Trọng Lcó nhiều thành tích trong công tác, nhiều năm liền được cục thống kê tỉnh Phú Thọ giấy khen, được chủ tịch UBND huyện Cẩm Khê tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hơn nữa, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa thành niên khả năng nhận thức về hành vi phạm tội có phần hạn chế. Do đó căn cứ vào quy định tại Luật tư pháp người chưa thành niên có thể cho bị cáo Ngô Trọng Đ được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội**.**

[4] Về hình phạt bổ sung: Do khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên (dưới 18 tuổi) nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ngô Trọng Đ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 6,5 kilôgam vật hình trụ tròn được cuốn bằng giấy có 01 đầu gắn với 01 đoạn dây dẫn; 0,4 kilôgam chất bột màu trắng chứa trong lọ số 01; 0,4 kilôgam chất bột màu vàng chứa trong lọ số 02; 0,4 kilôgam chất bột màu đen chứa trong lọ số 03; 0,4 kilôgam chất bột màu trắng chứa trong lọ số 04; 0,2 kilôgam chất bột màu đen chứa trong 01 túi nilon; 07 dây dẫn; cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; tất cả được niêm phong dán kín trong hộp catton đựng mẫu vật gửi giám định, bên ngoài hộp catton có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của những người có liên quan là pháo nổ và vật dụng bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi sản xuất pháo nổ cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) thìa bằng kim loại và 01 (một) cuộn màng bọc thực phẩm là công cụ bị cáo dùng để chế tạo pháo nổ cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A12 màu đen bị vỡ màn hình là của Ngô Trọng Đ. Đsử dụng điện thoại di động truy cập mạng để mua nguyên liệu và trao đổi mua bán pháo nổ với Hà nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với 02 (Hai) thẻ sim số 0941.689.017 và 0867.697.268 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, BKS: 19AA-031.38 xe không có gương chiếu hậu, không có 02 cánh yếm đã cũ là tài sản của anh Ngô Trọng L. Anh L không biết việc Đ sử dụng xe mô tô để đi bán pháo nổ nên cần trả lại cho anh Ngô Trọng L là phù hợp.

- Đối với anh Ngô Trọng L và chị Trần Thị Trường X là bố, mẹ của Đ, khi Đsản xuất pháo tại nhà, anh chị đi làm vắng hết nên không ai biết việc Đsản xuất pháo nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

- Đối với anh Hoàng Trung đã tự ý chấm dứt hành vi mua pháo và trong quá trình điều tra không có căn cứ để chứng minh anh Hà đã giao tiền mua pháo cho Đ. Do đó cơ quan điều tra không có cơ sở đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

- Đối với anh Nguyễn Quốc H, quá trình giải quyết vụ án không có căn cứ để xác định H biết việc Hà giao tiền mua pháo cho Đ. Do đó cơ quan điều tra không có cơ sở đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Trọng Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 179, Điều 12, Điều 119, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên; điểm a, c khoản 1, khoản 2, Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[1] Tuyên bố bị cáo Ngô Trọng Đ phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Ngô Trọng Đ 13 (Mười ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 26 (Hai mươi sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Trọng Đ thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Giao bị cáo Ngô Trọng Đ cho UBND xã P, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo Đcó trách nhiệm phối hợp với UBND xã P trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ngô Trọng Đ.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho anh Ngô Trọng L01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, BKS: 19AA-031.38 xe không có gương chiếu hậu, không có 02 cánh yếm đã cũ.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A12 màu đen bị vỡ màn hình đã cũ thu giữ của Ngô Trọng Đ.

- Tịch thu tiêu hủy 6,5 (sáu phẩy năm) kilôgam vật hình trụ tròn được cuốn bằng giấy có 01 đầu gắn với 01 đoạn dây dẫn; 0,4 (không phẩy bốn) kilôgam chất bột màu trắng chứa trong lọ số 01; 0,4 (không phẩy bốn) kilôgam chất bột màu vàng chứa trong lọ số 02; 0,4 (không phẩy bốn) kilôgam chất bột màu đen chứa trong lọ số 03; 0,4 (không phẩy bốn) kilôgam chất bột màu trắng chứa trong lọ số 04; 0,2 (không phẩy hai) kilôgam chất bột màu đen chứa trong 01 túi nilon; 07 (bẩy) dây dẫn cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tất cả được niêm phong dán kín có

dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) thìa bằng kim loại và 01 (một) cuộn màng bọc thực phẩm thu giữ của Ngô Trọng Đ.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) thẻ sim số 0941.689.017 và 0867.697.268

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/02/2025 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê và công an huyện Cẩm Khê. Hiện vật chứng đang được bảo quản tại kho K98/ Phòng Kỹ thuật/ Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ)

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Trọng Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người Đdiện, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Khê;
- Những người tham, gia tố tụng;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Duyên

Hành vi của Ngô Trọng Đ

đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định như sau:

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

…"

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù biết tài sản của người khác nhưng bị cáo Lê Quang Vinh vẫn cố tình chiếm đoạt vì lợi ích của bản thân, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hơn

nữa, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa thành niên khả năng nhận thức về hành vi phạm tội có phần hạn chế. Do đó căn cứ vào quy định tại các Điều 90, Điều 91, Điều 100 Bộ luật Hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi đối với bị cáo khi lượng hình là phù hợp. Vì thế, có thể cho bị cáo Lê Quang Vinh cải tạo ngoài xã hội theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về khấu trừ thu nhập: Xét thấy bị cáo là người dưới 18 tuổi nên căn cứ vào khoản 2 Điều 100 của Bộ luật Hình sự không khấu trừ thu nhập đối với Lê Quang Vinh là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Do khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên căn cứ vào khoản 6 Điều 91 của Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Quang Vinh.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đỗ Ngoc Sơn đã nhận tài sản và số tiền bồi thường, khắc phục thiệt hại tài sản bị trộm cắp từ Lê Quang Vinh và Triệu Sỹ Hoàn với tổng số tiền 3.000.000 đồng. Ông Sơn không có yêu đề nghị bồi thường gì thêm.

Đối với số tiền 3.000.000 đ (Ba triệu đồng) chị Lương Thị Lan và chị Nguyễn Thị Thắm đã thay bị cáo đứng ra bồi thường cho bị hại. Chị Lương Thị Lan và chị Nguyễn Thị Thắm không có yêu cầu gì đối với bị cáo, cháu Hòa, cháu Hoàn nên không đặt ra giải quyết là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đỏ, số khung: 2630GY029966, số máy: JA26B0539600, biển số 19S1-254.94, xe mô tô đã qua sử dụng của ông Đỗ Ngọc Sơn. Quá trình điều tra đã làm rõ đây là tài sản hợp pháp ông Đỗ Ngọc Sơn, ông Sơn có đơn xin lại chiếc mô tô nên ngày 19/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã trả lại chiếc mô tô trên cho ông Sơn là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng đen bạc, biển số 19K1-439.09 của chị Trần Thị Ngọc Huệ. Quá trình điều tra chị Trần Thị Ngọc Huệ khai nhận chị Huệ đã bán chiếc xe máy trên cho một người nam giới không quen biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với Triệu Sỹ Hoàn và Hán Việt Hòa tham gia cùng Lê Quang Vinh thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản Triệu Sỹ Hoàn đang 15 tuổi 359 ngày và Hán Việt Hòa đang 15 tuổi 364 ngày. Do đó, Hòa, Hoàn không phải chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã đề nghị Công an huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với chị Trần Thị Ngọc Huệ là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng đen bạc, biển số 19K1-439.09 đã cho Hán Việt Hòa mượn xe mô tô này nhưng chị Huệ không biết việc Hán Việt Hòa sử dụng xe mô tô của mình để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do đó không xem xét xử lý. Đối với hành vi: "Giao xe hoặc để cho người không đủ điều kiện theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã đề nghị Công an huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Phan Văn Minh quá trình điều tra xác định Minh không biết, không tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng Lê Quang Vinh, Hán Việt Hòa và Triệu Sỹ Hoàn. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không đề cập xử lý đối với Minh trong vụ án này là phù hợp.

[3] Về án phí*:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 36, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 100 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, khoản 5 Điều 328, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quang Vinh phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Lê Quang Vinh 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an huyện Lâm Thao nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo. Giao bị cáo Lê Quang Vinh cho UBND xã Trạm Thản, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Trạm Thản, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Lê Quang Vinh thay đổi nơi cư trú thì UBND xã Trạm Thản, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị Lê Quang Vinh.

Buộc bị cáo Lê Quang Vinh phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Bị cáo Lê Quang Vinh phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án Hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Quang Vinh.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận ông Đỗ Ngoc Sơn đã nhận số tiền bồi thường, khắc phục thiệt hại tài sản bị trộm cắp là 3.000.000 đ (Ba triệu đồng). Ông Sơn không có yêu đề nghị bồi thường gì thêm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Quang Vinh phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người Đdiện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bào chữa cho bị cáo, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- Bị cáo; bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Đdiện hợp pháp của bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Đdiện hợp pháp của người có QL&, NVLQ;
- Lưu HSVA, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Trang